

Số: **3181** /KL-UBND

Triệu Sơn, ngày **25** tháng 10 năm 2016

**KẾT LUẬN THANH TRA**

**Về việc xác minh, giải quyết nội dung đơn của ông Nguyễn Thế Sơn  
Trường THCS Bình Sơn, huyện Triệu Sơn.**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật thanh tra năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 25/5/2016 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn về thành lập Đoàn thanh tra xác minh, giải quyết nội dung đơn của ông Nguyễn Thế Sơn - Trường THCS Bình Sơn, huyện Triệu Sơn;

Xét Báo cáo số 01/BC-ĐTT ngày 25/7/2016 của Trưởng đoàn thanh tra về việc báo cáo kết quả xác minh, giải quyết nội dung đơn của ông Nguyễn Thế Sơn - Trường THCS Bình Sơn, huyện Triệu Sơn. Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn kết luận:

**I. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH**

**1. Đối với nội dung đơn nêu: Công tác quản lý tài chính không tuân thủ theo quy định của pháp luật; gồm các nội dung phản ánh, kiến nghị như sau:**

**1.1. Hiệu trưởng nhà trường không công khai tài chính, không bàn bạc, thông qua Ban giám hiệu, Hội đồng nhà trường**

Kết quả xác minh:

**- Năm 2014:**

+ Đối với nguồn NSNN: Nhà trường đã ban hành Quyết định số 04/QĐ-THCS ngày 10/3/2014 về công khai dự toán thu, chi NSNN năm 2014 và Quyết định số 02/QĐ-THCS ngày 30/4/2014 về việc công khai quyết toán thu - chi NSNN năm 2013; các hồ sơ, biểu mẫu để công khai tài chính của đơn vị đã thực hiện đầy đủ.

+ Đối với nguồn thu khác (*các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước*): Nhà trường chưa tổng hợp vào quyết định, không công khai dự toán và quyết toán theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính.

Về hình thức công khai: Tại Hội nghị CB,CC,VC đầu năm học 2014-2015 (ngày 24/9/2014) nhà trường đã thông qua Quyết định công khai quyết toán NSNN năm 2013 và dự toán thu, chi NSNN năm 2014 trước toàn thể CB,CC,VC và niêm yết công khai tại văn phòng nhà trường trong thời gian 02 tuần. Tuy nhiên theo quy định việc niêm yết công khai tài chính phải thực hiện trong thời gian 90 ngày và hồ sơ công khai tài chính phải gửi cho Ban thanh tra nhân dân nhà trường.

**- Năm 2015:**

+ Đối với nguồn NSNN: Nhà trường đã ban hành Quyết định số 04/QĐ-THCS ngày 29/4/2015 về việc công khai quyết toán NSNN năm 2014 và Quyết định số 05/QĐ-THCS ngày 28/1/2015 về việc công khai dự toán NSNN năm 2015; các hồ sơ, biểu mẫu để công khai tài chính của đơn vị đã thực hiện đầy đủ.

+ Đối với nguồn thu khác (*Các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước*): Nhà trường chưa tổng hợp vào quyết định, không công khai dự toán và quyết toán theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của bộ Tài chính.

Về hình thức công khai: Nhà trường không thực hiện công khai quyết toán NSNN năm 2014 và dự toán NSNN năm 2015 trước Hội đồng, Ban giám hiệu nhà trường; không niêm yết công khai tại văn phòng; không gửi hồ sơ công khai cho Ban thanh tra nhân dân của trường.

**- Năm 2016 (Từ ngày 01/01/2016 đến 31/3/2016)**

+ Đối với nguồn NSNN: Nhà trường ban hành Quyết định số 01/QĐ-THCS ngày 25/01/2016 về việc công khai dự toán NSNN năm 2016 và Quyết định số 02/QĐ-THCS ngày 20/3/2016 về việc công khai số liệu quyết toán NSNN năm 2015; các hồ sơ, biểu mẫu để công khai tài chính đơn vị đã thực hiện đầy đủ.

+ Đối với nguồn thu khác: (*các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước*): Nhà trường chưa tổng hợp vào quyết định, không công khai dự toán và quyết toán theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của bộ Tài chính.

Về hình thức công khai: Nhà trường không thực hiện công khai quyết toán NSNN năm 2015 và dự toán NSNN năm 2016 trước Hội đồng, Ban giám hiệu nhà trường; không niêm yết tại văn phòng nhà trường; không gửi hồ sơ công khai cho Ban thanh tra nhân dân.

**Như vậy:** Năm 2014 nhà trường đã công khai tài chính thông qua Hội nghị CB,CC,CV đầu năm học và niêm yết tại văn phòng nhà trường, thời gian được 02 tuần (*Chưa đủ thời gian niêm yết theo quy định*). Năm 2015, 2016 nhà trường không thực hiện công khai với Hội đồng, Ban giám hiệu nhà trường; không niêm yết tại văn phòng; không gửi hồ sơ công khai cho Ban thanh tra nhân dân. Về hình thức công khai là sai với các quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của bộ Tài chính. Trách nhiệm sai phạm nêu trên thuộc về Hiệu trưởng nhà trường.

**Nội dung này công dân phản ánh đúng.**

**1.2. Hiệu trưởng cắt bớt chế độ chi trả cho giáo viên hợp đồng (ông Vi Văn Mạnh và bà Lê Thị Tuyền).**

Kết quả xác minh:

- Trường hợp ông Vi Văn Mạnh được nhà trường hợp đồng làm nhân viên thiết bị trường học; hình thức hợp đồng tháng một; lương trả theo hợp đồng là 1.150.000đồng/tháng từ nguồn NSNN cấp trong dự toán được duyệt hàng năm. Căn cứ chứng từ thanh toán và xác nhận thực tế với ông Vi Văn Mạnh thì số tiền chi trả hàng tháng ông đã được nhận đầy đủ theo hợp đồng, ký nhận vào chứng từ thanh toán của nhà trường. Ngày 13/6/2016 ông Nguyễn Thế Sơn đã cung cấp một

số hồ sơ liên quan cho Đoàn thanh tra để phục vụ xác minh việc ông Vi Văn Mạnh có viết giấy chỉ được nhận số tiền hợp đồng là 500.000đồng/tháng. Ngày 19/6/2016 Đoàn thanh tra đã mời ông Vi Văn Mạnh đến làm việc; qua ông Mạnh trình bày và báo cáo giải trình về số tiền lương ông được nhận hàng tháng; ông Mạnh đã khẳng định hàng tháng ông nhận đủ số tiền 1.150.000 đồng, có ký nhận vào hồ sơ thanh toán của nhà trường và cam kết lời khai của ông hoàn toàn sự thực, nếu sai ông xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Trường hợp bà Lê Thị Tuyền được nhà trường hợp đồng làm giáo viên dạy môn Âm nhạc; hình thức hợp đồng tháng một; lương trả hợp đồng là 1.150.000đồng/tháng từ nguồn NSNN cấp trong dự toán được duyệt hàng năm. Căn cứ chứng từ thanh toán và xác nhận thực tế của bà Lê Thị Tuyền thì số tiền chi trả hàng tháng 1.150.000 đồng, bà đã nhận đầy đủ, ký nhận vào chứng từ thanh toán với nhà trường.

**Nội dung này công dân phản ánh sai.**

***1.3. Tiền hỗ trợ sách bút cho học sinh theo Nghị định 49/2010/NĐ-CP Hiệu trưởng nhà trường giữ lại cuối năm mới trả.***

Kết quả xác minh.

**- Năm 2014:**

Ngày 27/12/2014, phòng Tài chính - Kế hoạch có thông báo số 206/TB-TCKH về việc cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập 04 tháng năm 2013 và 09 tháng năm 2014 của đơn vị trường THCS Bình Sơn, với số tiền: 114.030.000 đồng; đến ngày 30/12/2014 nhà trường rút từ Kho bạc Nhà nước huyện về nhập quỹ nhà trường số tiền trên (*có chứng từ rút tại Kho bạc và phiếu thu nhập quỹ nhà trường số 14 ngày 30/12/2014*). Ngày 30/12/2014, trường THCS Bình Sơn đã chi trả chế độ cho học sinh được thể hiện tại phiếu chi số 84, với nội dung chi: Chi phí học tập cho học sinh theo Quyết định hộ nghèo 04 tháng năm 2013 và 09 tháng năm 2014, với số tiền 114.030.000 đồng, có danh sách ký nhận tiền của từng phụ huynh học sinh kèm theo.

**- Năm 2015:**

Ngày 10/7/2015 phòng Tài chính - Kế hoạch có thông báo số: 101/TB-TCKH về việc cấp bổ sung kinh phí hỗ trợ chi phí học tập 05 tháng năm 2015 cho đơn vị trường THCS Bình Sơn, số tiền: 37.800.000 đồng; đến ngày 10/8/2015 nhà trường rút từ Kho bạc Nhà nước huyện về nhập quỹ nhà trường số tiền trên (*có chứng từ rút tại Kho bạc và phiếu thu nhập quỹ nhà trường số 09 ngày 10/8/2015*). Ngày 25/8/2015 nhà trường đã chi trả chế độ cho học sinh được thể hiện tại phiếu chi số 51, với nội dung chi: Chi phí học tập cho học sinh theo Quyết định hộ nghèo 05 tháng năm 2015, với số tiền 37.800.000 đồng, có danh sách ký nhận tiền của từng phụ huynh học sinh kèm theo.

Ngày 23/12/2015 phòng Tài chính - Kế hoạch có thông báo số 271/TB-TCKH về việc cấp bổ sung kinh phí truy lĩnh hỗ trợ chi phí học tập năm 2014 cho đơn vị trường THCS Bình Sơn số tiền 10.080.000 đồng, đến ngày 26/12/2015 nhà trường rút kinh phí từ Kho bạc Nhà nước huyện về nhập quỹ nhà trường số tiền trên (*có chứng từ rút Kho bạc và phiếu thu nhập quỹ số 12 ngày 26/12/2015*).

Ngày 31/12/2015 trường THCS Bình Sơn đã chi trả chế độ cho học sinh được thể hiện tại phiếu chi số 85, nội dung chi: Thanh toán tiền truy lĩnh chi phí học tập cho học sinh theo Quyết định hộ nghèo năm 2014, với số tiền 10.080.000 đồng.

Trong 02 năm 2014, 2015 trường THCS Bình Sơn đã nhận được 03 thông báo của phòng Tài chính - Kế hoạch về cấp kinh phí hỗ trợ học tập cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, đơn vị đã thực hiện việc rút kinh phí về nhập quỹ và chi trả cho các đối tượng kịp thời, đúng thời gian quy định.

**Nội dung này công dân phản ánh sai.**

**1.4. Hiệu trưởng nhà trường đã lấy vở cấp cho học sinh vùng đặc biệt khó khăn để thưởng cho học sinh giỏi, học sinh tiên tiến**

Kết quả xác minh:

Năm học 2011-2012 trường THCS Bình Sơn được cấp 1716 cuốn vở 72 trang, căn cứ theo Quyết định số: 427/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt dự án đầu tư mua sách giáo khoa và giấy vở học sinh thuộc vùng đặc biệt khó khăn và vùng 30a năm 2011, tại Điều I, khoản 3 nêu: "*Cấp giấy vở học sinh cho cả năm học giấy trắng Bãi Bằng, không lóa, không nhòe, chống cận. Loại giấy 4 ô ly khổ 150mm x 205mm, định lượng 60-86, có đóng túi PE ghi nhãn và số lượng: Cấp Tiểu học là 14 cuốn loại 48 trang; cấp THCS, THPT và TTGDTX là 22 cuốn loại 72 trang*". Ngày 25/8/2011 Công ty CP Sách thiết bị trường học Thanh Hóa đã bàn giao số vở trên cho nhà trường (có biên bản giao nhận giữa Công ty và nhà trường), nhưng nhà trường đã không cấp cho học sinh mà để lại làm phần thưởng cho học sinh giỏi và học sinh tiên tiến hàng năm.

Theo báo cáo của nhà trường, tổng số vở đã sử dụng làm phần thưởng cho học sinh giỏi và học sinh tiên tiến trong các năm là 1.685 cuốn (Năm học 2011-2012 đã sử dụng 640 cuốn, năm học 2012-2013: 365 cuốn, năm học 2013-2014: 255 cuốn, 2014-2015: 159 cuốn, 2015-2016: 266 cuốn); còn lại 31 cuốn, chưa sử dụng được lưu giữ tại nhà trường.

Căn cứ Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, việc Hiệu trưởng trường THCS Bình Sơn đã sử dụng số vở viết được nhà nước cấp cho học sinh vùng đặc biệt khó khăn năm học 2011-2012 để làm phần thưởng cho học sinh giỏi, học sinh tiên tiến các năm học sau là sai với quy định, trách nhiệm này thuộc Hiệu trưởng nhà trường.

**Nội dung này công dân phản ánh đúng.**

**1.5. Tiền thuê mượn sách hàng năm nhà trường không đưa vào hồ sơ, sổ sách quản lý, không mua bổ sung.**

Kết quả xác minh:

Căn cứ Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt dự án đầu tư mua sách giáo khoa và giấy vở học sinh thuộc vùng đặc biệt khó khăn và vùng 30a năm 2011, tại Điều I, khoản 2 nêu: "*Cấp bổ sung 70% sách Giáo khoa cho học sinh các xã đặc biệt khó khăn, xã nghèo 30a thuộc các trường TH, THCS, THPT và TTGD-TX để thay thế các sách cũ, sách*

*hư hỏng*". Ngày 25/8/2011 Công ty CP Sách thiết bị trường học Thanh Hóa đã bàn giao sách giáo khoa cho nhà trường (*lớp 6: 12 bộ, lớp 7: 8 bộ, lớp 8: 9 bộ, lớp 9: 7 bộ*), có biên bản giao nhận giữa Công ty và nhà trường. Nhà trường đã nhận đủ số sách giáo khoa được cấp và giao cho giáo viên kiêm nhiệm phụ trách công tác thiết bị, thư viện nhà trường (*ông Hồ Sỹ Ninh, và bà Bùi Thị Loan*) chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi hàng năm cho học sinh mượn sách và nhà trường đồng ý cho phép thu tiền khi học sinh mượn sách, mỗi bộ sách thu từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng tùy theo bộ sách từng lớp, đến hết năm học, học sinh trả sách cho thư viện, nhà trường trả lại tiền cho học sinh, nếu số sách bị mất hoặc làm hỏng không trả lại được thư viện, nhà trường dùng số tiền này để mua bổ sung sách vào thư viện.

Năm học 2014-2015 thư viện cho học sinh mượn sách, đến cuối năm học sinh đã làm hỏng không trả được cho thư viện, nhà trường đã trừ của học sinh số tiền 360.000 đồng và đã mua sách bổ sung vào thư viện số tiền là: 352.000 đồng. còn lại 8.000 đồng đã trả cho học sinh (*có sổ theo dõi ký nhận sách, thu tiền của thư viện*).

Năm học 2015-2016 thư viện nhà trường cho học sinh mượn và đã thu được số tiền học sinh mượn sách là 7.700.000 đồng, đến thời điểm kiểm tra số tiền này đang được bà Bùi Thị Loan phụ trách thư viện nhà trường giữ, lý do học sinh chưa trả sách cho thư viện, nên nhà trường chưa trả tiền lại cho học sinh (*có sổ theo dõi học sinh mượn sách và ký nhận thu tiền của học sinh*).

Theo báo cáo của Hiệu trưởng nhà trường, việc đồng ý cho thư viện thu tiền mượn sách của học sinh, nhằm mục đích để học sinh giữ gìn, bảo quản sách khi mượn, số tiền trên nhà trường đã có kế hoạch cho bà Bùi Thị Loan phụ trách thư viện kiểm tra, thu lại số sách cho mượn và trả lại tiền cho học sinh. Xã Bình Sơn là xã đặc biệt khó khăn, nên việc nhà trường đồng ý cho chủ trương thu tiền mượn sách giáo khoa được nhà nước cấp là không cần thiết, mà cần phải giáo dục cho học sinh nhà trường có ý thức bảo vệ sách, còn trường hợp nếu học sinh làm mất hoặc hỏng sách thì mới yêu cầu bồi thường để mua sắm bổ sung.

**Nội dung này công dân phản ánh chưa chính xác.**

***1.6. Hiệu trưởng nhà trường đưa ra các khoản thu ngoài ngân sách không tuân thủ theo quy định của pháp luật, văn bản huyện, của ngành như: Tiền điện, tiền gửi xe, tiền mua sắm thiết bị dạy học, tiền tu sửa cơ sở vật chất không đưa vào sổ sách***

Kết quả xác minh:

Trong 02 năm học 2014-2015 và 2015- 2016, trường THCS Bình Sơn đã thu các khoản ngoài ngân sách gồm:

***1.6.1. Các khoản thu của tổ chức, đoàn thể liên quan đến học sinh:***

+ Quỹ Đoàn đội: Năm học 2014-2015, tổng thu: 2.237.000 đồng, tổng chi: 2.550.000 đồng, âm quỹ 313.000 đồng; năm học 2015-2016, tổng thu: 2.295.000 đồng, tổng chi: 2.259.000 đồng (*đã trừ âm năm trước*); mức thu 15.000đồng/học sinh/năm học.

+ Quỹ Chữ thập đỏ: Năm học 2014-2015, tổng thu: 2.237.000 đồng; tổng chi: 2.237.000 đồng; năm học 2015-2016, tổng thu: 2.295.000 đồng, tổng chi: 1.971.000 đồng, dư quỹ hội: 324.000 đồng; mức thu 15.000đồng/học sinh/năm học.

Hai loại quỹ này, nhà trường đã thực hiện đúng theo hướng dẫn số 178/HD-CTĐ ngày 16/8/2012 của Hội Chữ thập đỏ Thanh hóa và Công văn số 40-HD/LN ngày 9/9/2009; Công văn số 53-HD/LN ngày 24/8/2015 của Tỉnh Đoàn và Sở Giáo dục - Đào tạo Thanh Hóa.

+ Quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh: Năm học 2014-2015, tổng thu: 10.070.000 đồng, tổng chi: 10.070.000 đồng, mức thu 100.000đồng/học sinh/năm học; năm học 2015-2016, tổng thu: 21.980.000 đồng, tổng chi: Đến thời điểm 20/6/2016 nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh chưa quyết toán.

Nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện chưa đúng theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Tại khoản 4, Điều 10 Điều lệ quy định "*Ban đại diện cha mẹ học sinh không được quyền góp của người học và gia đình người học*". Trách nhiệm chính thuộc về Ban đại diện hội cha mẹ học sinh.

#### 1.6.2. Các khoản thu theo quy định của nhà nước

Tiền gửi xe đạp: Năm học 2014-2015, tổng thu: 7.680.000 đồng, tổng chi: 7.680.000 đồng, mức thu: 80.000đồng/học sinh/năm học; năm 2015-2016, tổng thu: 8.654.000 đồng, tổng chi: 7.893.000 đồng, dư tại quỹ: 761.000 đồng. Nhà trường đã thực hiện đúng theo quy định tại Quyết định số 4554/2010/QĐ-UBND ngày 20/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh hóa.

#### 1.6.3. Các khoản đóng góp để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị:

+ Thu hỗ trợ xây dựng CSVC trường học: Năm học 2014-2015, tổng số tiền thu được: 32.320.000 đồng, tổng chi đã: 32.320.000 đồng, mức hỗ trợ từ 150.000 đồng đến 300.000đồng/học sinh/năm học, theo khối lớp; năm học 2015-2016, tổng số tiền thu: 110.855.000 đồng, tổng số tiền đã chi: 108.448.000 đồng, dư quỹ: 2.407.000 đồng.

+ Tiền mua sắm thiết bị dạy học: Năm 2014-2015, tổng thu: 12.800.000 đồng, tổng chi: 12.800.000 đồng, thu theo tờ trình của Ban đại diện cha mẹ học sinh là: 100.000đồng/học sinh/năm học; năm học 2015-2016 nhà trường không thu.

Nhà trường đã thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động khuyến khích các tổ chức, cá nhân và nhà hảo tâm hỗ trợ xây dựng CSVC để thực hiện tu sửa, nâng cấp cơ sở vật chất để phục vụ tốt cho công tác dạy và học; Ban đại diện cha mẹ học sinh đã trực tiếp xây dựng, tu sửa và ban giao để nhà trường quản lý sử dụng, mở sổ kế toán theo dõi. Tuy nhiên việc thực hiện quy trình quản lý, sử dụng các khoản tài trợ chưa công khai, minh bạch theo quy định tại Công văn số 1392/UBND-GDĐT ngày 13/9/2014 của UBND huyện về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2014 - 2015, đó là: Chưa lập kế hoạch công việc và dự trù kinh phí chi tiết để thực hiện; chưa báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để xin chủ trương; chưa niêm yết công khai số tiền huy động và kết quả thực hiện với các tổ chức, cá nhân đã đóng góp, còn bình quân mức đóng góp theo từng khối lớp.

#### 1.6.4. Các khoản thu phục vụ học sinh

+ Tiền nước uống: Năm 2014-2015, tổng thu: 7.750.000 đồng, tổng chi: 7.556.000 đồng, còn dư: 194.000 đồng tại quỹ nhà trường; năm 2015-2016, tổng thu: 9.120.000 đồng, tổng chi: 9.120.000 đồng; mức thu hàng năm: 50.000đồng/học sinh.

+ Tiền giấy thi: Năm 2014-2015, tổng thu: 8.440.000 đồng, tổng chi: 8.440.000 đồng, mức thu 60.000đồng/học sinh/năm học; năm 2015-2016, tổng thu: 13.540.000 đồng, tổng chi: Tại thời điểm thanh tra, các giáo viên chủ nhiệm lớp chưa quyết toán với bộ phận tài vụ nhà trường, chưa có hồ sơ của các lớp.

Hai khoản thu trên, nhà trường thực hiện theo Công văn số 1392/UBND-GDDT ngày 13/9/2014 của UBND huyện về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2014 - 2015.

#### 1.6.5. Các khoản thu khác:

+ Tiền Bảo vệ: Năm 2014-2015, tổng thu: 7.325.000 đồng, tổng chi: 7.325.000 đồng, mức thu 50.000đồng/học sinh/năm học, số tiền trên đã chi cho bảo vệ nhà trường, có đầy đủ hồ sơ thanh toán; năm 2015-2016 tổng thu: 8.636.000 đồng, tổng chi: Chưa có hồ sơ thanh toán.

+ Tiền điện: Năm 2014-2015, tổng thu: 9.130.000 đồng, tổng chi: 8.937.000 đồng, còn dư: 193.000 đồng, mức thu 60.000đồng/học sinh/năm học, có chứng từ chi tiền điện sáng của nhà trường; năm 2015-2016, tổng thu: 10.335.000 đồng, nhà trường chưa có hồ sơ thanh quyết toán, mức thu: 70.000đồng/học sinh/năm học.

Hai khoản thu trên nhà trường đã để cho Ban đại diện cha mẹ học sinh thu từ học sinh là sai với quy định tại Công văn số 1392/UBND-GDDT ngày 13/9/2014 của UBND huyện về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2014 - 2015: "*Các nhà trường tuyệt đối không được thu các khoản kinh phí để phục vụ chi thường xuyên mà ngân sách mà nhà nước đã bố trí theo quy định như: Chi phí công tác dạy và học, điện sáng, nước sinh hoạt, khen thưởng, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, tiền bảo vệ*".

Như vậy, trong 02 năm học 2014-2015, 2015-2016 nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh trường THCS Bình Sơn đã thống nhất đưa ra 10 khoản thu để tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học và các khoản thu phục vụ học sinh. Trong đó có 8/10 khoản thu theo đúng quy định, nhưng quy trình vận động, quản lý và sử dụng còn một số khoản thu chưa thực hiện nghiêm túc tại Công văn số 1392/UBND-GDDT, như: Chưa lập kế hoạch công việc và dự trù kinh phí chi tiết để thực hiện; chưa báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để xin chủ trương; chưa niêm yết công khai số tiền huy động và báo cáo kết quả thực hiện với các tổ chức, cá nhân đã đóng góp, còn bình quân mức đóng góp theo từng khối lớp; 2/10 khoản thu sai quy định tại Công văn số 1393/UBND-GDDT là: tiền điện, tiền bảo vệ, với số tiền thu trong 02 năm học (2014-2015, 2015-2016) là 35.426.000 đồng. Những sai phạm, khuyết điểm nêu trên, trách nhiệm thuộc về Hiệu trưởng trường THCS Bình Sơn và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

**Nội dung này công dân phản ánh đúng.**

**2. Đối với nội dung đơn nêu:** Hiệu trưởng nhà trường vi phạm công tác quản lý lao động, cho giáo viên nghỉ quá thời gian quy định của Luật lao động (*cô Thủy, cô Nguyệt, thầy Ninh, cô Chiến*).

Kết quả xác minh:

**2.1. Trường hợp bà Vũ Thị Kim Chiến, giáo viên dạy môn Giáo dục công dân, thuộc tổ Khoa học xã hội.**

Tại giấy xin phép nghỉ ốm từ ngày 23/8/2013 do Hiệu trưởng trường THCS Bình Sơn đã ký và ghi: Đồng ý cho đồng chí Chiến nghỉ điều trị bệnh từ ngày 23/8/2013 theo bệnh án của bệnh viện, kính chuyên Phòng GD-ĐT xem xét giải quyết; tuy nhiên giấy xin phép của bà Vũ Thị Kim Chiến không có xác nhận của Phòng GD-ĐT. Theo giấy xuất trạm điều trị của Trạm y tế xã Thọ Sơn ghi: Nhập trạm ngày 23/8/2013, xuất trạm ngày 31/8/2013 (*Thời gian điều trị 8 ngày*). Từ ngày 3/9/2013 đến ngày 17/9/2013 (*15 ngày*) bà Vũ Thị Kim Chiến đã được Hiệu trưởng nhà trường đồng ý cho nghỉ (*Không có hồ sơ*).

Ngày 18/9/2013 bà Chiến có đơn xin nghỉ sản đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt từ ngày 01/10/2013 đến 01/4/2014 và đã được cơ quan BHXH chi trả đầy đủ chế độ thai sản.

**2.2. Trường hợp bà Nguyễn Thị Thu Thủy, giáo viên toán, thuộc tổ Khoa học tự nhiên.**

Theo giấy xin phép nghỉ thai sản của bà Nguyễn Thị Thu Thủy (*Không ghi ngày*) tháng 10/2012 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nghỉ chế độ thai sản từ tháng 11/2012 đến tháng 03/2013 có hồ sơ BHXH và đã được chi trả đầy đủ chế độ. Tuy nhiên thời gian nghỉ từ 01/4/2013 đến 20/5/2013 (*49 ngày*) Hiệu trưởng và tập thể tổ Khoa học tự nhiên của trường đã thống nhất cho bà Thủy nghỉ và tổ dạy thay, không trừ tiền lương bà Thủy vì mổ sinh, con ốm yếu (*Không có hồ sơ*).

Ngày 01/9/2013 bà Thủy có giấy xin phép nghỉ ốm được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt nghỉ 02 ngày và đề nghị Phòng GD-ĐT xem xét, giải quyết, nhưng bà Thủy không xin phép Phòng GD-ĐT, mà bà đã tự nghỉ từ 01/9/2013 đến tháng 12/2013 (*03 tháng*) không ghi ngày, không có hồ sơ liên quan.

**2.3. Trường hợp ông Hồ Sỹ Ninh, giáo viên thuộc tổ Khoa học xã hội**

Ngày 07/3/2013 ông Hồ Sỹ Ninh có giấy xin phép nghỉ 60 ngày vì bị tai nạn giao thông (*Gãy xương đầu gối*) đã được Hiệu trưởng nhà trường ký cho nghỉ theo giấy đề nghị và kính chuyên Phòng GD-ĐT xem xét, giải quyết. Tuy nhiên nhà trường không trình giấy về Phòng GD-ĐT, nên không được phòng phê duyệt. Theo giấy ra viện ngày 10/6/2016 (*cấp lại lần 2*) ông Ninh nhập viện ngày 06/3/2013 ra viện ngày 14/3/2013 (*08 ngày*) do bị gãy xương phải bó bột, không đi lại được nên ông Ninh đã xin nghỉ đến 06/5/2013, số ngày nghỉ là 60 ngày, nhà trường đã cử giáo viên dạy thay và trừ tiền lương của ông Ninh số tiền là 5.000.000 đồng để chi trả cho giáo viên dạy thay, khi trả tiền cho các giáo viên dạy thay thì các giáo viên đã thống nhất dạy hỗ trợ cho ông Ninh và chỉ nhận số tiền: 1.000.000 đồng. Số tiền còn lại 4.000.000đ, nhà trường đã trả lại cho ông Ninh.



#### **2.4. Trường hợp bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt giáo viên môn ngữ văn thuộc tổ Khoa học xã hội.**

Ngày 07/4/2015 trên đường đi dạy về bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt đã bị ngã, rạn mâm chày, giãn dây chằng gối, bà đã làm giấy xin phép nghỉ và được Hiệu trưởng nhà trường đồng ý cho nghỉ 02 ngày, kính chuyển Phòng GD-ĐT xem xét, giải quyết, nhưng giấy xin phép nghỉ của bà chưa được Phòng GD-ĐT phê duyệt.

Tại giấy xác nhận bó bột của phòng khám đa khoa Hà Kiên ghi bà Nguyệt vào chụp Xquang và cố định bột ngày 07/4/2015 ra ngày 07/4/2015, thời gian điều trị sau 45 ngày thì khám lại. Từ ngày 08/4/2015 đến ngày 23/5/2015 (45 ngày) bà Nguyệt xin nhà trường cho nghỉ và trích lại phần lương cho người dạy thay và không làm hồ sơ hưởng BHXH, đã được Hiệu trưởng nhà trường đồng ý cho nghỉ, tổ Khoa học xã hội họp và thống nhất dạy thay tương trợ, không lấy tiền (Có biên bản họp tổ), nên bà Nguyệt vẫn nhận đầy đủ tiền lương trong tháng.

Qua kiểm tra hồ sơ và xác minh thực tế trong 03 năm học (2012-2013; 2013-2014; 2014- 2015), Hiệu trưởng trường THCS Bình Sơn đã đồng ý cho 04 giáo viên nghỉ ốm (bà Chiến, Thủy, Nguyệt và ông Ninh), 2 giáo viên nghỉ thai sản (bà Chiến, Thủy) và đề nghị Phòng GD-ĐT xem xét giải quyết, nhưng Hiệu trưởng nhà trường đã buông lỏng công tác quản lý, không kiểm tra, giám sát, dẫn đến việc giáo viên nghỉ ốm kéo dài mà không thực hiện quy trình báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, mà đã tự ý cho giáo viên nghỉ vượt quá thẩm quyền quy định. Tại khoản 3, Điều 116 của Luật lao động quy định "... người lao động có thể thoả thuận với người sử dụng lao động để nghỉ không hưởng lương" và khoản 3 Điều 157 của Luật lao động "Hết thời gian nghỉ thai sản, ... , nếu có nhu cầu, lao động nữ có thể nghỉ thêm một thời gian không hưởng lương theo thoả thuận với người sử dụng lao động"; tại khoản 4, Điều 13 của Luật viên chức "Được nghỉ không hưởng lương trong trường hợp có lý do chính đáng và được sự đồng ý của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp".

Như vậy việc Hiệu trưởng nhà trường cho các giáo viên nghỉ ốm vượt quá thẩm quyền là sai với các quy định hiện hành, trách nhiệm sai phạm thuộc về Hiệu trưởng trường THCS Bình Sơn.

**Nội dung này công dân phản ánh đúng.**

## **II. KẾT LUẬN**

### **1. Khuyết điểm, sai phạm:**

Nội dung đơn phản ánh, kiến nghị của ông Nguyễn Thế Sơn trường THCS Bình Sơn có 7 nội dung; trong đó: 04 nội dung công dân phản ánh, kiến nghị đúng; 02 nội dung công dân phản ánh, kiến nghị sai và 01 nội dung phản ánh chưa chính xác. Cụ thể như sau:

1.1. Trong công tác quản lý tài chính, Hiệu trưởng trường THCS Bình Sơn còn để xảy ra một số sai phạm: Công khai tài chính hàng năm chưa đúng quy định; khoản thu, chi tiền điện, tiền bảo vệ của nhà trường sai quy định; chưa niêm yết công khai số tiền huy động và kết quả thực hiện với các tổ chức, cá nhân đã đóng góp.

1.2. Trong thực hiện chế độ chính sách cho học sinh vùng đặc biệt khó khăn còn để xảy ra sai phạm: Không thực hiện việc phát vở viết được nhà nước cấp cho học sinh vùng đặc biệt khó khăn của năm học 2011-2012 (Theo Quyết định số: 427/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa), mà để lại sử dụng làm phần thưởng cho học sinh giỏi, tiên tiến hàng năm.

1.3. Trong quản lý lao động, Hiệu trưởng nhà trường cho giáo viên nghỉ vượt quá thẩm quyền quy định; thiếu kiểm tra, giám sát để tình trạng giáo viên nghỉ quá ngày, chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **2. Trách nhiệm:**

Các sai phạm, khuyết điểm nêu trên trách nhiệm thuộc về Ban giám hiệu, Ban đại diện hội cha mẹ học sinh nhà trường; trong đó trách nhiệm chính thuộc về Hiệu trưởng trường THCS Bình Sơn năm học 2014-2015, 2015-2016.

## **III. BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### *1. Đối với trường THCS Bình Sơn:*

- Nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm của tập thể Ban giám hiệu nhà trường, trong đó: Trách nhiệm chính là Hiệu trưởng nhà trường đã để xảy ra một số sai phạm, khuyết điểm trong công tác quản lý tài chính, quản lý lao động.

- Thực hiện việc công khai tài chính theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính và các khoản thu, chi ngoài ngân sách theo Công văn số 1392/UBND-GDDT ngày 13/9/2014 của UBND huyện Triệu Sơn.

- Thu hồi 1.716 cuốn vở viết nhà nước cấp cho học sinh vùng đặc biệt khó khăn năm học 2011-2012, nhà trường đã sử dụng sai mục đích, với số tiền: 7.035.600 đồng (Giá tiền 4.100 đồng/cuốn) và khoản tiền điện, tiền bảo vệ nhà trường và Hội cha mẹ học sinh thu sai quy định trong 02 năm học 2014-2015, 2015-2016, với số tiền: 35.426.000 đồng về tài khoản chờ xử lý của Thanh tra huyện trước ngày 05/11/2016.

- Chấm dứt tình trạng thu tiền mượn sách giáo khoa của học sinh. Yêu cầu giáo viên phụ trách thư viện thu lại số sách giáo khoa cho học sinh mượn năm học 2015-2016 và hoàn trả số tiền 7.700.000 đồng đã thu của học sinh mượn sách, trước ngày 30/10/2016.

- Yêu cầu nhà trường chấm dứt tình trạng đặt ra các khoản thu không đúng quy định hiện hành. Hướng dẫn cho Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện nghiêm túc việc vận động tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường theo đúng các quy định hiện hành.

### *2. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường THCS Bình Sơn:*

Tăng cường công tác phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục: Thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 và các quy định khác của pháp luật.

### *3. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo*

- Chỉ đạo trường THCS Bình Sơn tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan đến sai phạm, khuyết điểm trong 2 năm học (2014-2015, 2015-2016) và báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ), trước ngày 05/11/2016.

- Chỉ đạo trường THCS Bình Sơn thực hiện nghiêm túc các văn bản hiện hành về công tác quản lý tài chính, quản lý lao động theo đúng quy định pháp luật.

#### 4. Đối với phòng Tài chính - Kế hoạch.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, sử dụng ngân sách và các khoản thu ngoài ngân sách theo đúng quy định hiện hành.

#### 5. Đối với Phòng Nội vụ.

Căn cứ kết quả kiểm điểm trách nhiệm của trường THCS Bình Sơn và mức độ sai phạm đã được nêu trong Kết luận thanh tra; tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện xem xét và có hình thức xử lý theo quy định đối với tập thể, cá nhân có liên quan của trường THCS Bình Sơn.

#### 6. Đối với Thanh tra huyện.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện thu hồi số tiền 42.334.500 đồng (Tiền điện, tiền bảo vệ 2 năm học 2014-2015, 2015-2016: 35.426.000 đồng và tiền vở viết năm học 2011 - 2012: 7.035.600 đồng) thu, chi sai quy định về tài khoản chờ xử lý của Thanh tra huyện.

- Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, trường THCS Bình Sơn và các cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm các nội dung kết luận.

#### 7. Đối với Đảng ủy xã Bình Sơn.

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bình Sơn, căn cứ thẩm quyền và nội dung sai phạm, khuyết điểm của tập thể, cá nhân liên quan để tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và xử lý đối với tập thể, cá nhân được chỉ ra trong kết luận tại trường THCS xã Bình Sơn.

#### 8. Đối với Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn.

Yêu cầu UBND xã Bình Sơn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh các khoản thu, chi ngoài ngân sách của trường THCS Bình Sơn theo đúng quy định hiện hành. /

Nơi nhận : ✓

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND huyện (báo cáo);
- Các cơ quan liên quan;
- Trưởng các phòng, ban liên quan (thực hiện);
- Đảng ủy, UBND xã Bình Sơn;
- Trường THCS Bình Sơn;
- Ông Nguyễn Thế Sơn;
- Lưu: VT, TTr, ĐTT(03 bản).

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Trung